

Số: 284/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 7, ngày 19 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình về việc “Ly hôn” thụ lý số 234/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Từ Thị Hồng A;

Địa chỉ: phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Anh V;

Địa chỉ: phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/01/2015;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 năm 2015 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Từ Thị Hồng A và ông Lê Anh V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Từ Thị Hồng A và ông Lê Anh V, thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 50, quyển số 01/2007 do Ủy ban nhân dân

phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội cấp ngày 25 tháng 4 năm 2007).

- Về con chung:

Có 02 con chung họ tên là Lê Hải T, giới tính: Nam, sinh ngày: 06/10/2008 và Lê Hải M, giới tính: Nam, sinh ngày: 01/4/2012. Sau khi ly hôn, bà Từ Thị Hồng A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông Lê Anh V cấp dưỡng nuôi con như sau: Thanh toán tiền học theo các hóa đơn, biên lai thu của nhà trường mỗi tháng khoảng 13.000.000 đồng/tháng/2 con.

Ông Lê Anh V có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con. Bà Từ Thị Hồng A không được lợi dụng quyền nuôi con để cản trở việc thăm nuôi, chăm sóc giáo dục con chung của ông Lê Anh V.

- Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự khai không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Từ Thị Hồng A tự nguyện chịu được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0032492 ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 7;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7;
- UBND phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, Hồ sơ (Thùy Trang) .

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Bùi Viết Bình